

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Phới - Giáo viên;

Ông Đỗ Thành Tiết - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Xuân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch H, sinh năm 1964, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Chông Nô 1, xã Hòa T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch N, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Sơn Thị H, sinh năm 1945; Tiền án: Có 07 tiền án, tiền án gần nhất là vào ngày 03 tháng 4 năm 2019 bị Tòa án nhân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28 tháng 4 năm 2021; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29 tháng 7 năm 2021 đến ngày 29 tháng 10 năm 2021 thì bị cáo trốn khỏi nơi giam. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy nã và bắt được bị cáo vào ngày 30 tháng 10 năm 2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án “Trốn khỏi nơi giam” theo Điều 386 Bộ luật hình sự (có mặt).

Bị hại: Thạch Gia B, sinh ngày 17/6/2008 (vắng có đơn).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Thạch Gia B là bà Thạch Thị P, sinh năm 1958 là bà ngoại của Thạch Gia B (vắng có đơn).

Cùng nơi cư trú: Ấp Chông Nô 1, xã Hòa T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

1. Bà Thạch Thị P, sinh năm 1958;
2. Ông Thạch Minh T, sinh năm 1984 (vắng có đơn);
3. Ông Thạch Sô P, sinh năm 1970 (vắng có đơn);

Cùng nơi cư trú: Ấp Chông Nô 1, xã Hòa T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

4. Ông Thạch U, sinh năm 1992 (vắng có đơn);
5. Ông Đặng Vũ L, sinh năm 1994 (vắng có đơn).

Cùng nơi cư trú: Ấp 2, xã Phong T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch Quone - Cán bộ hưu trí.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị hại Thạch Gia B hằng ngày chung sống cùng bà ngoại tên Thạch Thị P và cậu ruột tên Thạch Minh T tại ấp Chông Nô 1, xã Hòa T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh còn mẹ ruột của B tên Thạch Thị Chanh T đi làm thuê tại Thành phố Hồ Chí Minh. Vào tối ngày 26/5/2021, Thạch Gia B ở nhà cùng bà P còn Tài thì đi làm thuê tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Khoảng 22 giờ cùng ngày bà P khóa trái cửa lại rồi đi ngủ. Khi ngủ bà P ngủ một mình ở phòng khách còn B ngủ riêng một mình tại phòng ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/5/2021, bà P giật mình thức giấc thì nhìn thấy bị cáo Thạch H cư trú cùng ấp với bà đang ở trong phòng khách cách nơi bà P ngủ khoảng 1,5 mét, trên cơ thể có mùi rượu, bia và trên tay bị cáo Thạch H có cất giấu vật gì bên hông trái bà P không xác định. Bà P nhìn thấy rõ bị cáo Thạch H do có đèn ngủ để tại phòng khách và bị cáo Thạch H đứng đối diện với bóng đèn nên bà P quan sát nhìn thấy được, nhưng bà P không dám phản ứng vì sợ bị cáo Thạch H sẽ gây hại. Sau đó, bà P quan sát thì thấy bị cáo Thạch H đi xuống khu vực nhà sau mở chốt cửa và đi ra khỏi nhà. Lúc này, bà P kêu B thức dậy để kiểm tra tài sản thì B phát hiện mất trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng mà B để trong buồng ngủ (Bút lục số 90-91, 108-109, 117-120).

Quá trình điều tra xác định điện thoại SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng mà B mất trộm vào ngày 27/5/2021 là của ông Thạch Minh P (ông P là cậu ruột B) mua vào tháng 12/2018 với số tiền 2.500.000 đồng. Vào tháng 02/2019 thì ông Phúc đi làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh và cho lại điện thoại trên cho B sử dụng và định đoạt. Sau khi xảy ra sự việc mất trộm thì tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên Chính phủ áp dụng giãn cách xã hội trên phạm vi toàn quốc vì vậy ông Phúc không thể về để làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra (Bút lục số 90-91, 152-153).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè tiến hành làm việc với bị cáo Thạch H. Quá trình làm việc bị cáo Thạch H không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Thạch Gia B như trên mà bị cáo khai nhận như sau: Vào khoảng 03 giờ ngày 27/5/2021 bị cáo một mình đi bộ từ nhà ra thị trấn Cầu Kè,

huyện Cầu Kè để uống cà phê. Khi bị cáo đi qua khỏi Trung tâm y tế huyện Cầu Kè một đoạn thì nhìn thấy một túi xách màu đen, có dây đeo (loại túi xách nữ) nằm trên mặt đường nên bị cáo nhặt lấy, kiểm tra thì phát hiện bên trong túi xách có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng cùng số tiền khoảng 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng nên bị cáo lấy tiền và điện thoại bỏ vào túi quần còn túi xách bị cáo bỏ lại tại vị trí cũ. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi đến quán nước giải khát Năm Bang tại thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè để uống cà phê. Khoảng 04 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ từ thị trấn Cầu Kè về nhà. Khi về đến nhà bị cáo tiếp tục đi bộ qua nhà của ông Thạch Sô P, cư trú cùng ấp để thuê ông P điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi đến huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh thì ông P đồng ý. Khi ông P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84K1-018.75 đến ấp 2, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè thì ông P và bị cáo vào quán nước giải khát để uống nước (không rõ bảng hiệu, chủ quán). Trong lúc uống nước bị cáo có đưa cho ông P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng để hỏi cách sử dụng nhưng ông P không biết cách sử dụng nên bị cáo lấy lại cất giữ. Khi uống nước xong, bị cáo không thuê xe đi tiếp nên ông P điều khiển xe mô tô đi về nhà. Sau đó, bị cáo đi bộ đến chợ Phong Thạnh mua thịt, rau đem đến nhà Thạch U cư trú ấp 2, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè để nấu ăn. Tại nhà Thạch U, bị cáo lấy điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng ra đưa cho Út để nhờ Út mở mặt khóa điện thoại nhưng Út không mở được nên bị cáo đưa cho Út 200.000 đồng để nhờ Út đi cài đặt lại chương trình của máy nhằm gỡ bỏ mặt khóa màn hình điện thoại. Sau đó, Thạch U đem điện thoại mà bị cáo đưa cho và đi đến cửa hàng điện thoại di động Vũ Linh tại ấp 2, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè do ông Đặng Vũ L làm chủ để nhờ ông Linh cài đặt lại điện thoại rồi quay trở về nhà để uống bia với bị cáo. Khoảng 10 giờ cùng ngày, lực lượng Công an đến mời bị cáo Thạch H về làm việc còn ông Thạch U đi đến gặp ông Đặng Vũ L để lấy điện thoại thì điện thoại đã được cài đặt lại chương trình, ông Thạch U trả tiền công cho ông Linh là 150.000 đồng. Sau khi nhận điện thoại, ông Thạch U đem đến giao nộp cho Công an (Bút lục số 73, 141-142, 145-146, 165-168).

Ngày 21/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè yêu cầu định giá tài sản đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/BKL-HĐĐG ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Kè xác định tài sản được yêu cầu định giá tại thời điểm bị mất trộm có giá 1.000.000 đồng (Bút lục số 16, 47).

Quá trình điều tra mặc dù bị cáo Thạch H cho rằng điện thoại SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng là do bị cáo nhặt được nhưng qua thu thập tài liệu, chứng cứ xác định vào đêm 26/5/2021, bị hại Thạch Gia B chỉ ở nhà cùng với bà P không có đến thị trấn Cầu Kè nên không thể đánh rơi điện thoại được. Đồng thời, chính mắt bà P nhìn thấy bị cáo Thạch H ở bên trong nhà bà vào khoảng 01 giờ ngày 27/5/2021 và trên cơ thể Thạch H có mùi bia rượu; Ông Thạch Sô P người điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi đến xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè cũng thừa nhận trong hơi thở của bị cáo Thạch H có mùi bia rượu. Quá trình Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè khám nghiệm hiện trường tại cửa sổ nhà bà P có dấu hiệu mới được hàn lại, bà P trình bày sau khi bị cáo Thạch H ra khỏi nhà thì sáng ngày 27/5/2021 bà phát hiện cửa sổ làm bằng sắt trước nhà đã bị bẻ nên bà đã thuê người hàn lại; Công an thị trấn Cầu Kè xác định không có ai đến trình báo về việc mất trộm hoặc đánh rơi tài sản nơi bị cáo Thạch H trình bày nhất được điện thoại SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng cùng số tiền 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Từ lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã thu thập được khẳng định rằng bị cáo Thạch H đã bẻ song sắt cửa sổ (do song sắt đã lâu nên bị rỉ sét), đột nhập vào nhà bà P lấy trộm điện thoại SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng của bị hại Thạch Gia B. Việc bị cáo trình bày bị cáo nhất được điện thoại cùng số tiền tại thị trấn Cầu Kè hoàn toàn là không có cơ sở (Bút lục số 117-118, 133-134, 154).

Đối với ông Thạch U và ông Đặng Vũ L thực hiện việc cài đặt lại chương trình điện thoại nhằm gỡ bỏ mật khẩu khóa màn hình nhưng không biết đây là tài sản mà bị cáo trộm cắp có được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè không xem xét xử lý.

Mặc dù số tài sản mà bị cáo Thạch H trộm cắp của bị hại Thạch Gia B được định giá là 1.000.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng qua xác minh, thu thập tài liệu xác định vào ngày 03/4/2019, bị cáo Thạch H bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 12/2019/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/4/2021 nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 27/5/2021. Do đó, hành vi của bị cáo Thạch H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bút lục số 47, 180-184).

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả cho bị hại Thạch Gia B (Bút lục số 14, 85).

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Gia B sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp còn nguyên vẹn, không bị hư hỏng nên không yêu cầu bị cáo Thạch H bồi thường (Bút lục số 108-109).

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Thạch H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đối với bị hại Thạch Gia B như Cáo trạng đã truy tố, cụ thể như sau: Vào khoảng 01 giờ ngày 27/5/2021 bị cáo Thạch H đã đột nhập vào nhà bà Thạch Thị P bằng cách bẻ song sắt cửa sổ tìm tài sản để trộm cắp. Kết quả bị cáo trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng của Thạch Gia B

như trên. Giai đoạn điều tra và truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là do bị cáo sợ phải chấp hành án tù nên không thừa nhận chứ không có việc bị cáo lùm (nhặt) được điện thoại và tiền như bị cáo đã khai trước đây. Nguồn tiền mà bị cáo chi trả trong ngày 27/5/2021 là tiền cá nhân của bị cáo có được. Bị cáo cảm thấy ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng tuy nhiên rút lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi theo điểm i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; Điểm h, s, khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2021 trừ đi thời gian bị cáo trốn khỏi nơi giam.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Gia B không yêu cầu bị cáo Thạch H bồi thường gì nên không xem xét.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thạch H có ý kiến tranh luận: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra.

Bị cáo Thạch H nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Thạch H: Tại phiên tòa bị cáo Thạch H đã thừa nhận vào khoảng 01 giờ ngày 27/5/2021, bị cáo Thạch H lợi dụng lúc đêm khuya, mọi người đã ngủ say nên một mình đi bộ đến nhà bà Thạch Thị P cư trú cùng ấp Chông Nô 1, xã Hòa T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh với bị cáo để lấy trộm tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến nhà bà P, thấy cửa đã khóa trái bên trong nên bị cáo đã bẻ song sắt cửa sổ (cửa sổ được làm bằng sắt nhưng sắt đã bị mục và rỉ sét) và leo vào bên trong nhà. Khi vào trong nhà bị cáo đi đến phòng ngủ của Thạch Gia B và lấy trộm được 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng. Sau đó bị cáo mở khóa cửa nhà sau và đi ra ngoài. Kết luận định giá tài sản xác định điện thoại SamSung Duos, màu trắng, màn hình cảm ứng có giá trị 1.000.000 đồng nhưng qua điều tra, xác minh, thu thập tài liệu xác định bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích. Do đó

hành vi lấy trộm tài sản vào ngày 27/5/2021 của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm B đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định và hành vi này nên các quyết định và hành vi này đều hợp pháp. Về những chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật B vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng vì chạy lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả của người khác nên bị cáo lợi dụng đêm tối, bị hại đã ngủ say để lén lút trộm cắp tài sản của họ. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền án gần nhất bị cáo chưa được xóa án tích. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống bị cáo phải có ý thức sửa đổi, chấp hành tốt các quy định pháp luật để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Thạch Gia B.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của bị hại Thạch Gia B mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội địa phương nơi bị cáo gây án, gây hoang mang làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất và ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như bày trừ các tệ nạn xã hội. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Gia B không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Chấp nhận việc rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của Vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Thạch H là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi theo điểm i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bởi vì, chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng này nếu bị cáo tác động trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tâm lý hoặc có hành vi lừa đảo làm cho bị hại tin tưởng để bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại. Còn sự việc này lúc bị cáo Thạch H trộm tài sản của bị hại Thạch Gia B thì B hoàn toàn không hay biết do đêm khuya bị hại đang ngủ say. Bị cáo Thạch H cũng không xác định được lúc trộm điện thoại này thì chủ sở hữu là ai, sau này mới biết là của Thạch Gia B. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo Thạch H không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo; Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 173; Điểm h, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2021, trừ đi 01 (một) ngày bị cáo Thạch H trốn khỏi nơi giam.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Gia B không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Thạch H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch H được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Thạch Gia B, người đại diện hợp pháp cho bị hại Thạch Gia B là bà Thạch Thị P vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo Thạch H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chí Điền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Chí Điền